**TUẦN 13**

**Buổi sáng *Thứ hai ngày 26 tháng 11 năm 2018***

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**------------------------------------------------**

**Tiết 2, 3 TẬP ĐỌC-KỂ CHUYỆN**

### **Người con của Tây Nguyên**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Hiểu nghĩa các từ ngữ: Núp, càn quét, lũ làng, Sao Rua, mạnh hung, người Thượng).

Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi anh hùng Núp và dân làng Kông Hoa đã lập nhiều thành tích trong kháng chiến chống thực dân pháp.

- Bước đầu biết thể hiện tình cảm, thái độ của nhân vật qua lời đối thoại.Trả lời được các câu hỏi trong SGK. Kể được từng đoạn của câu chuyện.

\* GDQPAN : Kể chuyện ca ngợi tinh thần chiến đấu mưu trí, sáng tạo của các dân tộc Việt Nam trong kháng chiến bảo vệ Tổ quốc

- Yêu quý, tự hào về người anh hùng Núp.

**II. Chuẩn bị:**

- bảng phụ ghi ND bài

-SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS học thuộc lòng bài:  *Cảnh đẹp non sông* và trả lời câu hỏi.  - Bổ sung, đánh giá.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  - Tóm tắt ND, ghi đầu bài  ***b. HD học sinh luyện đọc:*** | - Hát, báo cáo sĩ số  - 1 HS thực hiện, nhận xét  - Quan sát nêu ND tranh. |
| a. GV đọc diễn cảm toàn bài, tóm tắt ND và HS cách đọc bài. | - Theo dõi SGK, đọc nhẩm theo |
| b. Hướng dẫn đọc bài. | - Chú ý nghe. |
| - Hướng dẫn luyện đọc nối câu | - Nối tiếp đọc từng câu kết hợp đọc từ phát âm sai. |
| - HD đọc nối đoạn  Cho HS chia đoạn  Hướng dẫn cách nghỉ hơi giữa các câu văn dài.  HD đọc nối đoạn lần 2 ( 2 lượt) | - Chia đoạn: 3 đoạn  - 2HS đọc  - HS nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp. |
| HD đọc chú giải | - 1HS đọc nghĩa từ mới SGK |
| - HD đọc theo nhóm | - Đọc theo nhóm đôi, nhận xét |
|  | - Đại diện cặp thi đọc theo đoạn. |
| - HD đọc đồng thanh | - Lớp đọc ĐT đoạn 2. |
| ***\* HD tìm hiểu bài:*** |  |
| Cho HS đọc thầm bài SGK, trả lời câu hỏi.  Câu 1: SGK  + Giảng: Đại hội  - Chốt nội dung đoạn 1. | - Thực hiện  - Suy nghĩ trả lời câu hỏi  - Nghe  - Theo dõi |
| Câu 2: SGK  + Giảng: Đoàn kết  - Yêu cầu HS đặt câu với từ *đoàn kết, công kênh.*  - Chốt lại câu trả lời đúng. | - Suy nghĩ trả lời câu hỏi  - Nghe  - HS đặt câu và nêu |
| Câu 3: SGK  - Nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng. | - Thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, bổ sung |
| + Chi tiết nào cho thấy dân làng Kông Hoa rất vui, rất tự hào về thành tích của mình? | - HS nêu. |
| Câu 4:  - Nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng.  + Giảng từ: huân chương  Dùng máy chiếu cho HS quan sát  - Chốt ND đoạn  - Cho HS đọc thầm, nêu ND bài  - Chốt nội dung, gắn bảng phụ ghi sẵn nội dung. | - Thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, bổ sung  - Nghe  - Theo dõi  - Suy nghĩ, trả lời  - 2HS đọc. |
| ***\*HD luyện đọc bài.*** |  |
| - GV đọc diễn cảm đoạn 3 và hướng dẫn HS đọc đúng đoạn 3. | - HS chú ý nghe. |
| - GV gọi HS thi đọc | - 3 HS tiếp nối thi đọc 3 đoạn của bài . |
| - GV nhận xét, đánh giá. | - HS nhận xét, bình chọn. |
| ***\*HD kể chuyện***  - Hướng dẫn kể bằng lời của nhân vật. | - Theo dõi |
|  | - 1 HS đọc y/cầu của bài và đoạn văn mẫu. |
| - GV hỏi | - HS đọc thầm lại đoạn văn mẫu |
| + Trong đoạn văn mẫu SGK, người kể nhập vai nhân vật nào để kể lại đoạn 1? | - Nhập vai anh Núp . |
| - Nhắc HS: Có thể kể theo vai anh Núp, anh Thế, 1 người làng Kông Hoa ... | - HS chú ý nghe  - HS chọn vai suy nghĩ về lời kể |
| - Gọi HS kể chuyện.  \* GDANQP : Kể chuyện ca ngợi tinh thần chiến đấu mưu trí, sáng tạo của các dân tộc Việt Nam trong kháng chiến bảo vệ Tổ quốc | - 3 HS thi kể trước lớp  (HS có thể kể một đoạn hoặc cả câu chuyện bằng lời của nhân vật.)  - Nhận xét bình chọn bạn kể hay.  - Nghe, thực hiện. |
| - GV nhận xét, đánh giá.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét giờ học - GDHS  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ học sau. | - Nghe.  - Nghe, thực hiện. |

**------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**So sánh số bé bằng một phần mấy số lớn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn.

- Áp dụng chính xác việc so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn.

- GD hs yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở, SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** |  |
| - Nêu y/c: Tính: 24 : 8 + 8 = | - HS làm bảng con. |
| - Nhận xét, bổ sung. |  |
| **2. Bài mới:** |  |
| ***a. Giới thiệu bài:*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| *\* Hoạt động 1: HD tìm hiểu bài* |  |
| - Nêu bài toán, HD tóm tắt  2cm  A B    C 6cm D  - Cho HS quan sát, hình thành phép so sánh. | + HS chú ý nghe, nêu lại.  - Quan sát.  - HS nêu lại VD |
| - Độ dài đoạn thẳng CD dài gấp mấy | - HS thực hiện phép chia |
| lần độ dài đoạn thẳng AB? | 6 : 2 = 3 (lần) |
| - GV nêu độ dài đoạn thẳng CD dài gấp 3 lần độ dài đoạn thẳng AB. Ta nói rằng độ dài đoạn thẳng AB bằng 1/3 độ dài đoạn thẳng CD. | - Nghe |
| - GV gọi HS nêu kết luận ? | - HS nêu kết luận. |
| - GV nêu yêu cầu bài toán.  Tóm tắt:  30 tuổi  Tuổi mẹ: | | | | | |  Tuổi con:| |  6 tuổi | - HS nghe |
| - Gọi HS phân tích bài toán - giải  - Muốn so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn ta làm như thế nào ?  - Chốt ND cần ghi nhớ | - Nêu, giải bài toán vào nháp.  Tuổi mẹ gấp tuổi con số lần là:  30 : 6 = 5 (lần)  Vậy tuổi con bằng 1/3 tuổi mẹ  Đáp số: 1/3  - 2 em nêu  - Theo dõi |
| *\* Hoạt động 2 : HD luyện tập.* |  |
| **+ Bài 1:** Viết vào ô trống (theo mẫu) | - 1 HS nêu yêu cầu BT |
| - Dùng máy chiếu, hướng dẫn mẫu. | - HS theo dõi, nêu cách làm |
| - Dùng máy chiếu chốt nội dung  \* Củng cố so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn. Số lớn gấp mấy lần số bé. | - Làm bài vào SGK, nêu miệng KQ  - Nhận xét, bổ sung.  - Nghe |
| **+ Bài 2:** Giải toán | - 2 HS nêu yêu cầu |
| - Bài toán thuộc dạng toán gì ?  - HD tóm tắt  - HD làm bài vào vở | - HS nêu  - Nêu các dữ kiện của bài  - HS làm bài vào vở, 1HS làm bài trên bảng.  - Chữa bài, nhận xét. |
| - Bổ sung kết luận | - Theo dõi KQ |
|  | Đáp số: 1/3 |
| **+ Bài 3**: Số ô vuông màu xanh bằng một phần mấy số ô vuông màu trắng ? | - 2 HS nêu yêu cầu bài tập |
| - Cho HS thảo luận theo cặp - nêu KQ | - Thực hiện theo y/c, làm ý a,b; cặp nào nhanh làm thêm ý c. |
| - Nhận xét, chốt ND trên máy chiếu.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Cho HS nêu lại cách so sánh số lớn bằng mấy lần số bé ?  - Nhận xét giờ học  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau học | - Nghe KQ: a. 1/5; b. 1/3; c. 1/2  - 2 HS nêu.  - Theo dõi  - Nghe, thực hiện. |

**Buổi sáng *Thứ ba ngay 27 tháng 11 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Đêm trăng trên Hồ Tây**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

- Nghe - viết đúng bài chính tả "Đêm trăng trên HồTây”

- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần iu / uyu ( BT2). Làm đúng bài tập 3. Viết đúng chính tả, trình bày khoa học; viết kịp tốc độ.

- Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

\* GDBVMT : GD tình cảm yêu mến cảnh đẹp thiên nhiên, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức BVMT.

**II. Chuẩn bị:**

- VBT.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Nhận xét bài viết giờ trước  **2. Bài mới:** | - Nghe |
| ***a. GV giới thiệu bài.*** | - Theo dõi |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| *a. Hoạt động 1 : HD viết bảng con.* |  |
| - GV đọc thong thả, rõ ràng bài "Đêm trăng trên Hồ Tây" | - HS chú ý nghe  - 2 HS đọc lại bài, lớp đọc thầm. |
| - Hướng dẫn nắm nội dung và cách trình bày bài. |  |
| - Đêm trăng trên Hồ Tây đẹp như thế nào ?  GDBVMT : Tình cảm yêu mến cảnh đẹp thiên nhiên, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức BVMT. | + Trăng toả sáng rọi vào các gợn sóng lăn tăn.  - HS nghe, thực hiện |
| + Bài viết có mấy câu ? | - 6 câu |
| + Những chữ nào trong bài phải viết hoa ? Vì sao ? | + HS nêu. |
| - GV đọc tiếng khó: Đêm trăng, nước trong vắt, rập rình, thuyền,… | - Viết vào bảng con |
| - Nhận xét, bổ sung |  |
| *\* Hoạt động 2 : HD viết bài vào vở.*  - Đọc rừng cụm từ | - HS nghe, viết bài vào vở. |
| - Quan sat uốn nắn cho HS. |  |
| - GV đọc lại bài, HD chữa lỗi | - Soát lỗi theo cặp |
| - Nhận xét 4 bài viết tại lớp | - Theo dõi |
| *\* Hoạt động 3 : HD làm bài tập.* |  |
| **+ Bài 2:** Điền vào chỗ trống iu hay uyu? | - 2 HS nêu yêu cầu |
| - HD làm bài vào VBT | - Làm bài, 1em lên bảng điền |
|  | - HS nhận xét |
| - Bổ sung, chốt lại lời giải đúng.  ( khúc khuỷu, khẳng khiu, khuỷu tay.) | - Nghe |
| **+ Bài 3:** Viết lời giải các câu đố sau: | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - HD làm bài, nêu kết quả | - HS làm bài theo cặp, nêu miệng |
|  | - Nhận xét |
| - Chốt lại lời giải đúng.  a) Con ruồi, quả dừa, cái giếng.  b) con khỉ, cái chổi, quả đu đủ.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét chung bài viết  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau. | - Theo dõi, sửa chữa.  - Nghe.  - Nghe, thực hiện. |

**---------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Một số hoạt động ở trường (tiếp theo)**

**I. Mục tiêu tiết dạy*:***

- Nêu được các hoạt động chủ yếu của học sinh khi ở trường như hoạt động học tập, vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao, lao động vệ sinh, tham quan ngoại khoá.  
- Nêu được trách nhiệm của học sinh khi tham gia các hoạt động đó.

GDBVMT, KNS: Hợp tác, giao tiếp   
- Tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức. Biết tham gia tổ chức các hoạt động để đạt được kết quả tốt.

**II. Chuẩn bị:**

***-*** Hình SGK

**III. Các hoạt động dạy học*.***

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:***Yêu cầu HS tự giới thiệu về họ hàng  - GV nhận xét | - HS nêu  - HS nhận xét |
| ***2. Bài mới:*** |  |
| ***a.Giới thiệu bài:***  ***b.Các hoạt động:*** | - HS lắng nghe |
| **\*Hoạt động 1:** Quan sát theo cặp.  Bước 1: - Tổ chức cho HS quan sát hình trang 48 và 49 thảo luận theo gợi ý.  - Kể tên một số hoạt động trong hình1?  - Hoạt động này diễn ra ở đâu ?  - Bạn có nhận xét gì về thái độ và ý thức kỉ luật của các bạn trong hình?  Bước 2 :-Yêu cầu một số cặp lên hỏi và trả lời trước lớp.  - Giúp đỡ HS còn lúng túng.  - GV nhận xét kết luận.  **\* Hoạt động 2 :** Thảo luận theo nhóm .  Bước 1 : Hướng dẫnLàm việc theo nhóm.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận theo các câu hỏi gợi ý để hoàn thành bảng mà giáo viên kẻ sẵn.  Bước 2:  - Mời đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.  - GV giới thiệu lại các hoạt động ngoài giờ lên lớp mà HS đã nêu bằng hình ảnh (ảnh chụp).  - Nhận xét tuyên dương nhóm trình bày tốt.  Bước 3 : - Nhận xét về ý thức trong lớp khi tham gia các hoạt động ngoài giờ trên lớp … | - Từng cặp hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý.  - Lần lượt từng cặp hỏi và trả lời trước lớp.  - Lớp theo dõi bổ sung, hoàn thiện phần hỏi và trả lời của bạn.  - Tiến hành thảo luận trao đổi và hoàn thành điền vào các cột trong bảng kẻ sẵn .  - Lần lượt từng nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp.  - Các nhóm khác theo dõi nhận xét và bổ sung.  - Lớp theo dõi nhận xét và bình chọn nhóm trả lời hay nhất. |
| **3. Củng cố, dặn dò:**  *GDBVMT:* Chúng ta đã biết các hoạt động ngoại khóa bao gồm những hoạt động: vui choi giải trí, văn nghệ, làm vệ sinh, tưới cây,...những hoạt động này giúp các em có sức khỏe và còn tạo ra một môi trường không khí trong lành. Vì vậy chúng ta cần tham gia tích cực và bảo vệ cây cối, môi trường xung quanh  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - HS lắng nghe |

**----------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Biết so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn. Biết giải bài toán có lời văn.

- Vận dụng được kiến thức đã học vào làm bài tập chính xác.

- Có lòng yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng phụ ghi bài 1, 4.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Số lớn 6; Số bé 3. Số lớn gấp mấy lần số bé ?..Số bé bằng một phần mấy số lớn ?  - Nhận xét, bổ sung.  **2. Bài mới:** | - HS làm bảng con. |
| ***a.giới thiệu bài.*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| - HD làm bài tập: |  |
| **+ Bài 1:** Viết vào ô trống (theo mẫu) | - 2 HS nêu yêu cầu bài tập |
| - Dùng máy chiếu yêu cầu học sinh quan sát, nêu cách làm bài. | - Theo dõi, nêu |
| - HD làm bài  - Dùng máy chiếu chốt kết quả  \* Củng cố so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn. Số lớn gấp mấy lần số bé. | - HS làm vào SGK, Nêu kết quả.  - Nhận xét, bổ sung.  - Nghe |
| **+ Bài 2:** Giải toán |  |
| - Gọi HS nêu y/c  - HD làm bài  - Bổ sung, chốt KQ | - 2 HS nêu yêu cầu BT  - HS làm vào vở + 1 HS lên bảng giải. Nhận xét  - Theo dõi kết quả |
|  | + Đáp số : 1/3 |
| **+ Bài 3:** Giải toán | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - Yêu cầu HS phân tích bài toán, làm bài vào vở nháp.  - GV theo dõi HS làm  - Gọi HS đọc bài làm  - Bổ sung, kết luận  Củng cố giải toán có lời văn. | - Thực hiện, 1em lên bảng làm.  - Chữa bài, nhận xét  - Nghe KQ: Đáp số: 42 con |
| **+ Bài 4**: Xếp 4 hình tam giác thành hình sau (xem hình vẽ) | - 2 HS nêu yêu cầu |
| - Dùng máy chiếu cho HS quan sát mẫu | - Theo dõi, nêu  - HS thực hiện theo mẫu |
| - Bổ sung, tuyên dương.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét chung giờ học  - Dặn HS chuẩn bị bài học sau | - Nhận xét  - Nghe  - Thực hiện |

-------------------------------------------------------

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Gấp, cắt, dán chữ H,U**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Biết kẻ, cắt,dán chữ H,U

- Kẻ, cắt, dán chữ H,U. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng.

- HS có hứng thú học cắt, dán chữ

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ H,U.

- Giấy thủ công, kéo, hồ dán

**III. Các hoạt động dạy- học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1 . Kiểm tra bài cũ**  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài:***  - Nêu ND bài học.  ***b. Các hoạt động***  *\* Hoạt động 1: Quan sát, nhận xét*  - Cho HS quan sát mẫu chữ H, U, YC HS nhận xét  - GV chốt lại: Nét chữ rộng 1ô chữ H,U có nửa bên trái và nửa bên phải giống nhau.  b.Hoạt động 2: Hướng dẫn mẫu  - GV vừa nêu quy trình, vừa thao tác cắt, dán chữ H, U  Bước 1: Kẻ chữ H,U  Bước 2: Cắt chữ H,U  Bước 3: Dán chữ H,U  - GV gọi HS nhắc lại quy trình kẻ,cắt, dán chữ H,U  - Yêu cầu HS thực hành kẻ, cắt, chữ H,U  - GV quan sát giúp đỡ những HS còn lúng túng  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Mời HS nhắc lại quy trình cắt, dán chữ.  - GV nhận xét giờ học  Nhắc HS về thực hành kẻ, cắt, dán chữ H,U | - HS kiểm tra đồ dùng của tổ  - Nhận xét.  - Lắng nghe.  - Quan sát mẫu chữ, nhận xét  - Quan sát GV thao tác kẻ, cắt, dán chữ H,U  - Nhắc lại quy trình  - Thực hành kẻ, cắt chữ H,U  - 2HS nêu lại qui trình cắt chữ.  - Lắng nghe |

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 28 tháng 11 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Cửa Tùng**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết các địa danh và hiểu các từ ngữ trong bài: Bến hải, Hiền Lương, đồi mồi, bạch kim. Hiểu nội dung: Tả vẻ đẹp kỳ diệu của Cửa Tùng - một cửa biển thuộc miền Trung nước ta.

- Bước đầu biết đọc với giọng biểu cảm, ngắt nghỉ đúng các câu văn.Trả lời được các câu hỏi trong SGK.

\* GDBVMT : HS cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, từ đó thêm tự hòa về quê hương đất nước và có ý thức tự giác BVMT.

- Yêu quý cảnh đẹp của đất nước.

**II. Chuẩn bị:**

- bảng phụ ghi nội dung

- Sách giáo khoa.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**- Y/c đọc bài *Người con của Tây Nguyên* và trả lời câu hỏi.  - Bổ sung, đánh giá.  **2. Bài mới:** | - 1 HS đọc.  - Nhận xét, bổ sung. |
| ***a. Giới thiệu bài.*** | - Quan sát tranh trên máy chiếu, nêu |
| *3.2. HD học sinh đọc bài:* |  |
| a. GV đọc toàn bài, tóm tắt nội dung, HD cách đọc bài. | - Theo dõi |
| *b. HD đọc bài:*  - HD đọc nối câu. | - HS nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài, kết hợp đọc từ khó. |
| - HD đọc nối đoạn  Hướng dẫn luyện đọc ngắt nghỉ những câu văn dài trên máy chiếu.  HD đọc từng đoạn trước lớp lần 1  HD đọc nối đoạn lần 2 | - Theo dõi, đọc  - 3HS đọc mỗi em một đoạn.  - Nhận xét  - 3 em đọc |
|  | - 1HS đọc chú giải SGK |
| - HD đọc bài theo nhóm | - HS đọc bài theo nhóm 2, nhận xét |
|  | - 3 em đọc lại |
| - HD đọc đồng thanh toàn bài  *\* HD tìm hiểu bài.* | - Đọc theo y/c  - HS đọc thầm đoạn 1 + đoạn 2 |
| - Cửa Tùng ở đâu? | … ở nơi dòng sông Bến Hải gặp biển |
| - Sử dụng bản đồ trên máy chiếu GT  - Giảng: Bến Hải "sông ở huyện Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị là nơi phân chia hai miền Nam Bắc". | - HS theo dõi. |
| - Câu hỏi 1:  Giảng : luỹ tre làng, rặng phi lao | - Suy nghĩ trả lời câu hỏi. |
| - Câu hỏi 2:  Giảng: Bà chúa của bãi tắm  - Tìm câu văn có hình ảnh so sánh ? | - Thảo luận theo cặp, trả lời câu hỏi. |
| - Câu hỏi 3+4 | - Suy nghĩ trả lời câu hỏi. |
| Giảng : chiếc lược đồi mồi  - Quê em có phong cảnh gì đẹp ?  \* GDBVMT : HS cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, từ đó thêm tự hòa về quê hương đất nước và có ý thức tự giác BVMT.  - Đến nơi có phong cảnh đẹp em cần làm gì ?  - Gọi HS nêu nội dung bài  Chốt ND, gắn bảng phụ ghi ND :  *Tả vẻ đẹp kỳ diệu của Cửa Tùng, một cửa biển thuộc Miền Trung nước ta.* | - Nghe  - HS liên hệ và nêu  - HS nghe,thực hiện.  - HS liên hệ nêu.  2 HS nêu  - 2HS đọc |
| ***\* HD luyện đọc lại.*** |  |
| - Đọc diễn cảm đoạn 2. | - HS chú ý nghe |
| - Hướng dẫn HS đọc đúng đoạn văn | - Đọc thầm đoạn văn |
| - Gọi HS đọc bài | - 3 HS nối tiếp nhau thi đọc 3 đoạn. |
| - Nhận xét, tuyên dương HS đọc tốt.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nêu cảm nghĩ của em về Cửa Tùng ?  - Nhận xét giờ học - GDHS  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ học sau. | - 2 HS nêu.  - Nghe  - Nghe, thực hiện. |

----------------------------------------------------------

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về địa phương. Dấu chấm hỏi, chấm than**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Nhận biết được một số từ ngữ thường dùng ở miền Bắc, miền Nam qua bài tập phân loại thay thế từ ngữ.Đặt đúng dấu câu vào chỗ trống trong đoạn văn.

- Nêu được một số từ ngữ thường dùng ở Miền Bắc, Miền Nam qua bài tập phân loại thay thế từ ngữ (BT1, BT2).Kĩ năng sử dụng đúng dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ trống trong đoạn văn BT3.

- GD hs yêu thích môn học.

\* GDANQP : Giới thiệu về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Khẳng định là của Việt Nam

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng ghi sẵn bài 3.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** |  |
| - Y/c đặt câu với từ *dòng sông*  - Bổ sung, đánh giá. | - 1 HS lên bảng làm. Nhận xét |
| **2. Bài mới:** |  |
| ***a. Giới thiệu bài.*** | - Nghe |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| *a. Hoạt động 1: Hướng dẫn làm BT.* |  |
| **+ Bài 1:** Chọn và xếp các từ ngữ sau vào bảng phân loại: | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - Giúp HS nắm vững yêu cầu. | - HS đọc lại các cặp từ cùng nghĩa |
|  | - HS đọc thầm -> làm bài cá nhân vào VBT, 1 HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét |
| - Bổ sung, chốt lại lời giải đúng. | - Theo dõi |
| + Từ dùng ở Miền Bắc: bố, mẹ, anh cả, quả, hoa, dứa, sắn, ngan |  |
| + Từ dùng ở miền Nam: ba, má, anh hai, trái, bông, thơm, khóm, mì, vịt xiêm |  |
| **Bài 2:** Các từ in đậm trong đoạn thơ sau thường được dùng ở một số tỉnh miền Trung. Em hãy tìm những từ trong ngoặc đơn cùng nghĩa với các từ ấy. | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - GV yêu cầu trao đổi theo cặp | - Trao đổi theo cặp -> viết kết quả vào giấy nháp. |
| - Gọi HS đọc kết quả. | - Nhiều HS nối tiếp nhau đọc kết quả |
| - Nhận xét - kết luận lời giải đúng  gan chi/ gan gì, gan dứa / gan thế, mẹ nờ / mẹ à.  chờ chi / chờ gì, tàu bay hắn / bàu bay nó; tui/ tôi | - HS nhận xét  - 4 -> 5 HS đọc lại bài đúng để ghi nhớ các cặp từ cùng nghĩa.  - Lớp chữa bài đúng vào vở BT |
| **+ Bài 3:** Em điền dấu câu nào vào ô trống dưới đây ? | - 2 HS nêu yêu cầu |
| - Nêu yêu cầu HS làm bài cá nhân | - HS làm bài vào vở VBT |
| GDANQP : ***Giới thiệu về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Khẳng định là của Việt Nam*** | - 3 HS đọc bài làm  - HS nhận xét.  - Nghe. |
| - chốt lại lời giải đúng, cho HS quan sát vùng biển Trường Sa. Khảng định Trường Sa là của Việt Nam.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét chung giờ học.  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau học. | - Theo dõi  - Nghe.  - Nghe,thực hiện. |

-------------------------------------------------------------

**Tiết 3 TOÁN**

**Bảng nhân 9**

**I.Mục tiêu tiết học:**

- Lập được bảng nhân 9, thuộc bảng nhân 9

- Thuộc bảng nhân 9 và vận dụng được vào tính toán chính xác.

- Yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ ghi bài 4

- Vở bài tập.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**:  - Số lớn 32; Số bé 4. Số lớn gấp mấy lần số bé?...Số bé bằng một phần mấy số lớn ?  - Nhận xét, bổ sung  **2. Bài mới :** | - Nêu miệng. |
| ***a. Giới thiệu bài.*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các hoạt động:****:* |  |
| ***\* Hoạt động 1: HD lập bảng nhân 9.*** |  |
| - Dùng máy chiếu để HD | - HS quan sát. |
| + Lấy một tấm bìa có 9 chấm tròn và hỏi: 9 được lấy mấy lần? | - HS quan sát  - 9 được lấy 1 lần |
| - GV viết bảng 9 x 1 = 9 | - Vài HS đọc . |
| + Lấy hai tấm bìa như vậy và hỏi:  9 được lấy mấy lần? | - HS quan sát  - 9 được lấy 2 lần |
| - Viết bảng 9 x 2 = 18 | - Vài HS đọc. |
| + Lấy ba tấm bìa như vậy và hỏi:  9 được lấy mấy lần? | - 9 được lấy 3 lần |
| Viết: 9 x 3 = 27 | - Vài HS đọc |
| Vì sao em tìm được kết quả bằng 27. | - HS nêu 9 + 9 + 9 = 27 |
| - HD lập phép tính từ 9 x 3 đến 9 x 10 Dùng máy chiếu để HD | - HS nêu lần lượt |
| - HD đọc học thuộc lòng bảng nhân 9. | - Đọc theo bàn, tổ, nhóm, cá nhân. |
| ***\*Hoạt động 2 : HD thực hành****.* |  |
| Bài 1: Tính nhẩm: | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - HD làm bài vào SGK | - Làm bài và nêu miệng |
| - Gọi HS nêu kết quả bằng cách chơi trò chơi “Gọi bạn”. | - HS thực hiện yêu cầu. |
| - Bổ sung, củng cố về bảng nhân 9 | - Nhận xét.  - Nghe |
| Bài 2: Tính | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
|  | - HS làm bảng con, 1em lên bảng làm |
| - Nhận xét, củng cố cách tính giá trị của biểu thức. |  |
| Bài 3: Giải toán | - 2 HS nêu yêu cầu |
| - Bài toán thuộc dạng toán gì?  - Gọi HS làm bài vào vở. | - HS nêu  - Làm bài vào vở, 1em lên bảng làm |
|  | - HS nhận xét. |
| - Bổ sung, kết luận. | - Nghe KQ: Đáp số: 36 học sinh |
| **Bài 4:** Viết thêm 9 rồi viết số thích hợp vào ô trống : | - 2 HS nêu yêu cầu BT. |
| - Dùng máy chiếu | - Nêu miệng nối tiếp. |
| - Chốt kết quả, củng cố về tích của bảng nhân 9.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Dùng máy chiếu.  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ học sau. | - Nhận xét.  - Nghe  - Nối tiếp nêu KQ của bảng nhân 9.  - Nghe, thực hiện. |

----------------------------------------------------------

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 12**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- HS luyện viết đẹp bài 12, chữ hoa, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn thơ.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 29 tháng 11 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Vàm Cỏ Đông**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe - viết đúng 2 khổ thơ đầu của bài *Vàm Cỏ Đông*.Làm đúng bài tập điền tiếng có vần it / uyt ( BT2).Làm đúng BT (3) a

- Viết đúng chính tả, đúng chữ viết th­­­ường, viết hoa, viết kịp tốc độ.

- Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

\* GDBVMT : GD tình cảm yêu mến dòng sông, từ đó thêm yêu quí MTXQ, có ý thức BVMT.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết BT2.

- Bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Nhận xét bài viết giờ trước  **2. Bài mới:** | - Nghe. |
| ***a. Giới thiệu bài:*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| ***\* Hoạt động 1: HD viết bảng con.*** |  |
| - Đọc 2 khổ thơ đầu của bài *Vàm Cỏ Đông* | - HS chú ý nghe  - 2 HS đọc lại bài viết |
| - Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình bày |  |
| + Những chữ nào phải viết hoa ? Vì sao ?  \* GDBVMT : GD tình cảm yêu mến dòng sông, từ đó thêm yêu quí MTXQ, có ý thức BVMT. | - Vàm Cỏ Đông, Hồng - Vì là tên riêng của cả 2 dòng thơ.  - Nghe, thực hiện. |
| + Nên bắt đầu viết các dòng thơ từ đâu ? | - Viết cách lề trang giấy 1 ô li . |
| - Đọc các tiếng khó: Dòng sông, suôi dòng, nước chảy, soi . | - HS luyện viết vào bảng con |
| ***\* Hoạt động 2: HD viết vào vở:*** |  |
| - Đọc từng cụm từ | - Nghe, nhẩm viết vào vở |
| - HD soát lỗi | - HS đổi vở soát lỗi theo cặp |
| - Nhận xét 3 bài viết | - Theo dõi, chữa lỗi (nếu có) |
| ***\* Hoạt động 3 : Hướng dẫn làm bài tập.*** |  |
| + Bài 2: Điền vào chỗ trống it hay uyt ? | - 2 HS nêu yêu cầu.  - HS làm bài cá nhân vào VBT. |
|  | - 1 HS làm vào bảng phụ.  - HS nhận xét |
| - Bổ sung, chốt lại lời giải đúng: Huýt sáo, hít thở, suýt ngã, đứng sít vào nhau. | - 2HS đọc lại bài đúng |
| + Bài 3: Tìm những tiếng có thể… | - 2 HS nêu yêu cầu BT |
| - Cho Hs làm bài theo cặp  - Bổ sung, kết luận | - Thảo luận, viết KQ ra nháp  - Đại diện cặp trình bày, nhận xét  a. Rá: rổ rá, rá gạo, giá xôi ...  Giá: giá cả, giá thịt, giá đỗ. . .  Rụng: rơi rụng, rụng xuống....  Dụng: sử dụng, dụng cụ, vô dụng... |
| **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét chung giờ viết  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ học sau. | - Nghe  - Nghe, thực hiện. |

--------------------------------------------------

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Không chơi các trò chơi nguy hiểm (T1)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nhận biết các trò chơi nguy hiểm như đánh quay, ném nhau, chạy đuổi nhau.Biết sử dụng thời gian nghỉ giữa giờ ra chơi vui vẻ và an toàn. Biết cách sử lí khi xảy ra tai nạn: báo cho người lớn hoặc thầy cô giáo, đưa người bị tai nạn đến cơ sở y tế gần nhất.

- Nêu các trò chơi nguy hiểm như đánh quay, ném nhau, chạy đuổi nhau …Biết chơi trò chơi an toàn, vui vẻ trong giờ ra chơi. Cách sử lí khi xảy ra tai nạn: báo cho người lớn hoặc thầy cô giáo, đưa người bị tai nạn đến cơ sở y tế gần nhất.

- GD hs không chơi các trò chơi nguy hiểm. Biết sử lí khi xảy ra tai nạn trong khi chơi trò chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** |  |
| - Nêu một số hoạt động ở trường ?  - Nhận xét, đánh giá. | - HS nêu.  - Nhận xét, bổ sung. |
| **2. Bài mới:** |  |
| ***a . giới thiệu bài.*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các hoạt động:*** |  |
| ***\* Hoạt động 1: làm việc với SGK.*** |  |
| - Bước 1: GV hướng dẫn HS quan sát | - HS quan sát hình 50, 51 trong SGK và trả lời câu hỏi với bạn.  VD: Bạn cho biết tranh vẽ gì? nói tên các trò chơi dễ gây nguy hiểm . |
| - Bước 2: GV gọi HS nêu kết quả.    - GV nhận xét  \* Kết luật: Sau những giờ học mệt mỏi các em cần đi lại vận động và giải trí bằng cách chơi một số trò chơi | - 1 số cặp HS lên hỏi và trả lời  - HS nhận xét.  - Lắng nghe |
| **\* Hoạt động 2: Thảo luận nhóm.** |  |
| - Bước 1: |  |
| + GV yêu cầu HS kể các trò chơi - thư ký ghi lại sau đó nhận xét. | - Lần lượt từng HS trong nhóm kể những trò chơi mình thường chơi.  - Thư ký (nhóm cử) ghi lại các trò chơi nhóm kể.  - Các nhóm nhận xét xem những trò chơi nào có ích, trò chơi nào nguy hiểm. |
|  | - Các nhóm lựa chọn trò chơi an toàn. |
| - Bước 2: GV gọi các nhóm trình bày. | - Đại diện các nhóm lên trình bày. |
| - GV phân tích mức độ nguy hiểm của từng trò chơi |  |
| **3. Củng cố, dặn dò:** |  |
| - Vì sao chúng ta không nên chơi những trò chơi đánh quay, ném nhau, chạy đuổi nhau ? | - 1 HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học | - Lắng nghe |

**----------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Thuộc bảng nhân 9 và vận dụng được trong giải toán (có một phép nhân 9).  
- Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân qua các ví dụ cụ thể.

- HS yêu thích môn học

**II. Chuẩn bị:**

- bảng phụ

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**.  – Gọi HS đọc bảng nhân 9  - GV nhận xét | - 4 HS đọc  - HS nhận xét |
| **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài***  - Để giúp các em củng cố kĩ năng thực hành tính trong bảng nhân 9, vận dụng và giải toán, chúng ta cùng nhau tìm hiểu qua bài hôm nay:*“Luyện tập”*  - Gọi HS nhắc tựa bài | - HS lắng nghe  - HS nhắc tựa bài |
| **b. Các hoạt động**  *Bài 1.Tính nhẩm:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV hướng dẫn HS làm bài, cho HS nhẩm sau đó nối tiếp sửa bài  - GV nhận xét | - HS đọc  - HS nhẩm, nối tiếp nêu kết quả:  a)  9 × 1 = 9 9 × 5 = 45 9 × 4= 36 9 × 10 = 90  9 × 2 = 18 9 × 7 = 63 9 × 8= 72 9× 0= 0  9 × 3 = 27 9 × 9 = 81 9 × 6= 54 0 × 9= 0  b) 9×2=18 9×5=45 9×8=72 9×10=90  2×9=18 5×9=45 8×9=72 10×9=90  - HS nhận xét |
| *Bài 2.Tính*  *-* Gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV cho HS nhắc lại cách giải bài toán có hai phép tính  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 4 HS lên bảng làm bài  - GV nhận xét  *Bài 3.*  *-* Gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV hướng dẫn HS phân tích, tắt bài toán  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu tìm gì?  - Cho HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng sửa bài  - GV nhận xét  *Bài 4.*  *-* Gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV hướng dẫn, chia lớp làm 2 đội lên tham gia trò chơi, điền kết quả vào bảng phụ.  - GV nhận xét | - HS đọc  - HS nêu  - HS làm bài vào vở,4 HS lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS đọc  - HS nêu:  *- Một công ty vận tải có 4 đội xe. Đội thứ nhất có 10 xe, 3 đội còn lại mỗi đội có 9 xe*  *- Hỏi công ty đó có có bao nhiêu xe ô tô?*  *Bài giải*  Số xe của 3 đội kia là :  9 x 3 = 27 ( xe )  Số xe cả 4 đội là :  10 + 27 = 37 ( xe)  Đ/S: 37 xe  - HS nhận xét  - HS đọc  - HS lắng nghe, tham gia trò chơi   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | x | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 8 | 8 | 16 | 24 | 32 | 40 | 48 | 56 | 64 | 72 | 80 | | 9 | 9 | 18 | 27 | 36 | 45 | 54 | 63 | 72 | 81 | 90 |   - HS nhận xét |
| **3. Củng cố, dặn dò:**  -Nhận xét tiết học.  Dặn hs ôn bài. |  |

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Hoàn thành bài tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh ôn tập so sánh số bé bằng một phần mấy số lớn.

- Biết làm các phép tính , bài toán liên quan.

- Giáo dục hs tính tích cực, tự giác, yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Một bảng có kẻ sẵn bảng đơn vị đo độ dài chưa viết chữ và số

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động: *Thực hành****.*  Bài 1: Cá nhân:  Gv ghi bảng bài tập. Yêu cầu học sinh làm ra nháp.  Số 9 gấp mấy lần số 3 ?  Số 3 bằng một phần mấy số 9? …  - GV cho hs đọc kết quả, nêu cách làm.  Chữa bài, nhận xét. Chốt kiến thức  Bài 2: Cho hs làm bài trong vở BT.  - Gọi hs đọc kết quả, nêu cách làm.  - GV chốt bài, nêu các bước làm.  **\*Hoạt động 3: *Trò chơi Ai nhanh hơn?***  - Gv dán bảng phụ.  Bài 3: Có 35 kg táo và 7 kg nho. Hỏi số nho bằng một phần mấy số táo?  - Cho hs thi đua làm bảng con.  ***3. Củng cố, dặn dò:***  - Nhận xét tiết học.  - Dặn học sinh làm BT trong vở BT Toán. | -1 hs điền bảng lớp.  - hs làm nháp.  -Lớp nhận xét.  - hs trả lời, nêu cách làm  9 : 3 = 3 (lần)  1/3  - học sinh làm vở BT. Bài khó hỏi GV . Kiểm tra lại kiến thức, chữa bài.  - hs làm tính ra bảng con  35 :7 = 5  Đ/s : 1/5 |

**------------------------------------------**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa I**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Viết đúng chữ hoa I (1 dòng) Ô, K(1 dòng); Viết đúng tên riêng Ông Ích Khiêm (1dòng) và câu ứng dụng: Ít chắt chiu hơn nhiều phung phí (1lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

Chữ viết rõ ràng, t­­­ương đối đều nét và thẳng hàng; bư­­­ớc đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết th­­­ường trong chữ ghi tiếng.

- Rèn kĩ năng viết chữ đúng mẫu, đều, đẹp, đúng mẫu, đúng tốc độ.

- Có ý thức cẩn thận, tỉ mỉ khi tập viết.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ hoa, bảng phụ viết bài ứng dụng

- vở tập viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Nhận xét bài viết giờ trước  **2. Bài mới:** |  |
| **a.*Giới thiệu bài*** | - Lắng nghe |
| ***b. Các HĐ :*** |  |
| ***\* Hoạt động 1 : HD viết bảng con.*** |  |
| - Yêu cầu HS mở vở quan sát | - HS quan sát trong vở TV |
| + Tìm các chữ hoa có trong bài? | - Ô, I, K |
| - Gắn bảng chữ viết hoa  - Viết mẫu kết hợp nhắc lại cách viết Ô, I, K. | - HS quan sát |
| - Đọc: Ô, I, K | - HS luyện viết vào bảng con 2 lần. |
| - Gọi HS đọc từ ứng dụng | - 2 HS đọc từ ứng dụng |
| - Giới thiệu Ông Ích Khiêm là một vị quan nhà Nguyễn văn võ song toàn. | - HS chú ý nghe |
| - Đọc tên riêng Ông Ích Khiêm - quan sát, sửa sai cho HS | - HS luyện viết vào bảng con hai lần |
| - Gắn bảng phụ viết câu ứng dụng. |  |
| - Gọi HS đọc câu ứng dụng | - 2 HS đọc câu ứng dụng |
| - Giúp HS hiểu được nội dung câu tục ngữ : Khuyên mọi người phải biết tiết kiệm. | - HS chú ý nghe |
| - GV đọc Ít | - HS luyện viết bảng con hai lần |
| ***\* Hoạt động 2 : HD HS viết vào vở.*** |  |
| - Nêu yêu cầu về bài viết  - HD viết vào vở theo mẫu | - Chú ý nghe  - Viết bài vào vở |
| - Thu 3 bài nhận xét, sửa lỗi. | - Chữa lỗi (nếu có) |
| **3. Củng cố, dặn dò:** |  |
| - Nhận xét chung giờ viết bài | - Lắng nghe |
| - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau học. | - Lắng nghe. |

-----------------------------------------------------

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn bảng nhân 9**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- hs ôn lại cách lập bảng nhân 9 và học thuộc lòng bảng nhân 9.

- Học sinh làm được các bài toán liên quan đến bảng nhân đã học.

- GD học sinh tính độc lập, tự giác, yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

Bảng phụ, phiếu BT.

* Nháp.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: *Cả lớp***  - GV gọi hs lên bảng viết bảng nhân 9  - cho hs đọc thuộc lòng bảng nhân 9  Bài 1: Tính:  0 x 9 = 9 x 8 = 9 x 3 =  9 x 0 = 9 x 5 = 9 x 2 =  9 x 6 = 9 x 7 = 9 x 1 =  - GV cho hs làm ra nháp.  - Gọi 1 hs điền bảng lớp.  - Qua bài tập này cho em ôn tập về bảng nhân 9  **Bài 2: Tính: làm bảng con**  9 x 7 + 13 9 x 9 – 80  9 x 4 x 2 9 x 7 : 3  - Cho hs làm bảng con.  - Chữa bài. Chốt lại bài..  **\*Hoạt động 3: Làm nhóm**  **Bài 3:** mỗi túi đựng 9 lọ mực. Hỏi 4 túi có tất cả bao nhiêu lọ mực ?  - GV yêu cầu hs đọc đề, GV tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng.  - GV cho hs làm theo nhóm ra bảng con.  Chữa bài. Nhận xét, chốt lại bài.  **Bài 4: Thi đua:**  Cho hs đọc lại bảng nhân 6,7,8,9.  Cho hs thi đọc thuộc lòng bảng nhân 9.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn hs làm lại BT | - hs đọc bảng nhân.  - 1 hs lên viết bảng.  -hs làm bài ra nháp.  - hs làm bảng con, làm đúng thì ghi vào vở Toán\*  - hs đọc đề bài.  Hs giải bài ra bảng nhóm.  *Bài giải*  4 túi đựng số lọ mực là:  9 x 4 = 36 (lọ)  Đáp số : 36 lọ.  - hs thi đua đọc thuộc lòng bảng nhân 9. |

----------------------------------------------------------

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Ôn từ chỉ hoạt động, so sánh.**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Tìm từ chỉ hoạt động trong câu. Tìm các hoạt động được so sánh với nhau trong câu văn, câu thơ;

*-*Rèn kĩ năng luyện tập, thực hành, làm tốt các bài tập củng cố và mở rộng.

*-* Yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn bài tập cho các nhóm, phiếu bài tập cho các nhóm.

- Đồ dung học tập.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: *Cả lớp***  - Giáo viên giới thiệu các bài tập trên bảng phụ. yêu cầu học sinh đọc các đề bài.  - Giáo viên chia nhóm theo trình độ.  - Phát phiếu luyện tập cho các nhóm.  ***\*Hoạt động 2: Thực hành*** | - Học sinh quan sát và đọc thầm, 1 em đọc to trước lớp.  - Học sinh lập nhóm.  - Nhận phiếu và làm việc. |
| **Bài 1.** Gạch dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái trong các câu sau :  a) “Lũ làng rửa tay thật sạch rồi cầm lên từng thứ, coi đi, coi lại, coi đến mãi nửa đêm.”  b) “Mưa ơi đừng rơi nữa  Mẹ vẫn chưa về đâu  Chợ làng đường xa lắm  Qua sông chẳng có cầu. | a) “Lũ làng rửa tay thật sạch rồi cầm lên từng thứ, coi đi, coi lại, coi đến mãi nửa đêm.”  b) “Mưa ơi đừng rơi nữa  Mẹ vẫn chưa về đâu  Chợ làng đường xa lắm  Qua sông chẳng có cầu. |
| **Bài 2.** Tìm những hình ảnh được so sánh với nhau trong đoạn văn sau:  Hai con chim con há mỏ kêu chíp chíp đòi ăn. Hai anh em tôi đi bắt sâu non, cào cào, châu chấu về cho chim ăn. Hậu pha nước đường cho chim uống. Đôi chim lớn thật nhanh. Chúng tập bay, tập nhảy quanh quẩn bên Hậu như những đứa con bám theo mẹ. | -Chúng tập bay, tập nhảy quanh quẩn bên Hậu *so sánh với* những đứa con bám theo mẹ. |
| **Bài 3.** Đọc từng câu trong đoạn văn sau rồi chép những từ ngữ thích hợp trong đoạn văn vào từng ô trống:  Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thũ quái lạ, như những con rắn hổ mang giận dữ. Gió chiều gảy lên những điệu nhạc li kì tưởng chừng như ai cười ai nói trong vòm lá.   |  |  | | --- | --- | | Từ ngữ chỉ hoạt động A được so sánh với… | Từ chỉ hoạt động B | | - Câu thứ nhất  ……………  - Câu thứ hai  ……………… | - Câu thứ nhất  …………  - Câu thứ hai  ………………… | | **Đáp án:**   |  |  | | --- | --- | | Từ ngữ chỉ hoạt động A được so sánh với… | Từ chỉ hoạt động B | | - Câu thứ nhất  Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thũ quái lạ  - Câu thứ hai  Gió chiều gảy lên những điệu nhạc li kì | - Câu thứ nhất  những con rắn hổ mang giận dữ  - Câu thứ hai  ai cười ai nói trong vòm lá | |
| **Hoạt động 3: Sửa bài :**  - Yêu cầu các nhóm trình bày, nhận xét, sửa bài.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Yêu cầu học sinh tóm tắt nội dung rèn luyện.Nhắc học sinh chuẩn bị bài. | - Các nhóm trình bày, nhận xét, sửa bài. |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 30 tháng 11 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Viết thư**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết viết một bức thư ngắn theo gợi ý.Biết dùng từ, đặt câu đúng, biết bộc lộ tình cảm thân ái với người bạn mình viết thư.

- Viết được một bức thư ngắn theo yêu cầu

\* GDKN sống : Giao tiếp: ứng xử văn hóa, thể hiện sự cảm thông,tư duy sáng tạo

- GDHS yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng viết gợi ý

- Vở BT

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Y/c đọc đoạn văn viết về cảnh đất nước (tuần 12)**.**  - Bổ sung, đánh giá.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:*** | - 1 HS đọc. Nhận xét |
| ***\* Hoạt động 1: HD tìm hiểu đề*** | - 2 HS nêu yêu cầu BT, gợi ý trên mấy chiếu. |
| + BT yêu cầu các em viết thư cho ai ? | - Cho 1 bạn HS ở một tỉnh thuộc một miền khác với miền mình đang sống. |
| - Việc đầu tiên các em cần xác định rõ: Em viết thư cho bạn tên gì? ở tỉnh nào? ở miền nào ? |  |
| + Mục đính viết thư là gì ? | - Làm quen với bạn cùng thi đua học tốt. |
| + Những nội dung cơ bản trong thư là gì? | - Nêu lí do viết thư, tự giới thiệu, hỏi thăm bạn, hẹn với bạn cùng nhau thi |
|  | đua học tốt. |
| + Lá thư được trình bày như thế nào? | - Như mẫu trong bài *Thư gửi bà*. (T81) |
| + Hãy nêu tên? địa chỉ người em viết thư ? |  |
| *- Cho HSlàm mẫu nói về ND thư theo gợi ý.*  \* GDKN sống : Giao tiếp: ứng xử văn , thể hiện sự cảm thông,tư duy sáng tạo | - 3 em trình bày  - HS nghe, thực hiện. |
| - Nhận xét sửa sai cho HS. |  |
| ***\* Hoạt động 2: HS viết thư.***  - Cho HS viết bài vào VBT | - Viết bài theo y/c |
| - Theo dõi, giúp đỡ thêm cho HS. |  |
| - Cho HS đọc bài. | - 5 em đọc thư của mình  - Lớp nhận xét |
| - Bổ sung, đánh giá.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Cho HS nêu các bước viết thư  - Nhận xét chung giờ viết  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau | - HS nêu.  - Nghe  - Nghe, thực hiện. |

**-----------------------------------------------------**

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Tích cực tham gia việc lớp, việc tr­­ường (T2)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh phải có bổn phận tham gia việc lớp, việc tr­­ường. Biết tham gia việc lớp, việc trư­ờng vừa là quyền vừa là bổn phận của HS. Biết nhắc nhở bạn bè cùng tham gia việc lớp, việc tr­­ường.

- Tự giác tham gia việc lớp, việc tr­­ường phù hợp với khả năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ đ­­ược phân công.

\* GDKN sống : - KN tự trọng và đảm nhận trách nhiệm khi nhận việc của lớp giao, lắng nghe tích cực ý kiến của lớp và tập thể.

- Có lòng yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở bài tập đạo đức 3.

- VBT

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Thế nào là tích cực tham gia việc lớp, việc trường ?  - Bổ sung, đánh giá.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:*** | - 2HS nêu. Nhận xét, bổ sung. |
| ***\* Hoạt động 1: Xử lý tình huống.*** |  |
| - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm. | - Các nhóm nhận tình huống.  - Các nhóm thảo luận. |
|  | - Đại diện các nhóm lên trình bày. |
|  | - HS nhận xét, góp ý kiến. |
| - GV kết luận:  + Là bạn Tuấn, em nên khuyên bạn Tuấn đừng từ chối.  + Em nên xung phong giúp các bạn học.  + Em nên nhắc nhở các bạn không  đ­ược làm ồn, ảnh h­ưởng đến lớp bên cạnh.  + Em có thể nhờ mọi ng­ười trong gia đình hoặc bạn bè mang lọ hoa đến lớp hộ em.  \* GDKN sống : - KN tự trọng và đảm nhận trách nhiệm khi nhận việc của lớp | - Nghe, liên hệ  - HS nghe, thực hiện |
| ***\* Hoạt động 2: Đăng ký tham gia việc lớp, việc tr­ường.***  - GV nêu yêu cầu: Hãy suy nghĩ và ghi ra giấy những việc lớp. Tr­ường mà các em có khả năng tham gia và mong muốn đư­ợc tham gia. | - HS xác định việc mình có thể làm và viết ra giấy (phiếu)  - Đại diện mỗi tổ đọc to các phiếu cho cả lớp cùng nghe. |
| - GV sắp xếp thành các nhóm công việc và giao nhiệm vụ cho HS thực hiện .  \* GDKN sống : lắng nghe tích cực ý kiến của lớp và tập thể | - Các nhóm HS cam kết sẽ thực hiện tốt các công việc đ­ược giao tr­ước lớp  - HS nghe, thực hiện . |
| \* Kết luận chung. |  |
| - Tham gia việc lớp, việc trư­ờng vừa là quyền, vừa là bổn phận của mỗi HS .  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hãy nêu những việc lớp, việc tr­­ường phù  hợp với khả năng ?  - Cho HS kể về một số tấm gương điển hình trong việc tích chực tham gia việc lớp việc trường. | - HS lần lượt đọc.  - 2 HS nêu.  - Kể theo sự hiểu biết của bản thân  - Nghe, thực hiện. |

**----------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Gam**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết gam là một đơn vị đo khối lượng và sự liên hệ giữa gam và ki - lô- gam.Biết đọc kết quả khi cân một vật bằng cân 2 đĩa và cân đồng hồ. Biết tính cộng, trừ, nhân, chia với số đo khối lượng là gam và áp dụng vào giải toán.

- Vận dụng được kiến thức đã học vào làm bài tập chính xác.

- Có lòng yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- cân đồng hồ;

- vở

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Cho HS đọc bảng nhân 9  - Bổ sung, đánh giá. | - 1 HS đọc HTL bảng nhân 9.  - Nhận xét. |
| **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:*** |  |
| ***\* Hoạt động 1 : HD tìm hiểu bài.*** |  |
| - Giới thiệu về gam và các ký hiệu viết tắt của gam và mối quan hệ của gam và ki -lô – gam. | - Nghe. |
| - Hãy nêu đơn vị đo lường đã học. | - HS nêu kg |
| - Để đo khối lượng các vật nhẹ hơn 1 kg ta còn có các đơn vị đo nhỏ hơn đó là gam. |  |
| + Gam là 1 đơn vị đo khối lượng gam viết tắt là g. | - HS chú ý nghe |
| 1000g = 1 kg | - HS đọc lại. |
| - Giới thiệu quả cân thường dùng | - HS quan sát |
| - Giới thiệu cân đĩa, cân đồng hồ |  |
| - Cân mẫu cho HS quan sát gói hàng nhỏ bằng hai loại cân đều có cùng kết quả. | - HS quan sát |
| ***\* Hoạt động 2 : HD thực hành.*** |  |
| Bài 1: Trả lời câu hỏi | - 1 HS nêu yêu của BT |
| - Cho HS quan sát tranh vẽ SGK | - HS quan sát và nêu miệng KQ |
| + Hộp đường cân nặng bao nhiêu ? | - Hộp đường cân nặng 200g |
| + Ba quả táo cân nặng bao nhiêu gam ? | - Ba quả táo cân nặng 700g |
| + Gói mì chính cân nặng bao nhiêu gam? | - Gói mì chính cân nặng 210g. |
| + Quả lê cân nặng bao nhiêu gam? | - Quả lê cân nặng 400g |
| - Chốt nội dung cần nhớ | - Nghe |
| Bài 2: Trả lời câu hỏi | - 1 HS nêu yêu của BT |
| - Cho HS quan sát hình vẽ trong SGK | - HS quan sát hình vẽ - trả lời ra vở nháp.  - Nêu miệng KQ |
| + Quả đu đủ cân nặng bao nhiêu gam? | - Quả đu đủ cân nặng 800g |
| + Bắp cải cân nặng bao nhiêu gam? | - Bắp cải cân nặng 600g. |
| - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng. |  |
| Bài 3: Tính (theo mẫu): | - 1 HS nêu yêu của BT |
| -HD làm bài vào vở. | - Theo dõi  - Làm bài vào vở, 1em lên chữa  - Nhận xét |
| - Củng cố về cộng, trừ, nhân, chia kèm theo đơn vị đo là gam. |  |
| Bài 4 , 5: Giải toán | - 2 HS đọc đề bài, lớp đọc thầm |
| - HD tóm tắt từng bài toán  - Giao nhiệm vụ - HD. | - Theo dõi, nêu các dữa kiện của bài  - HS làm vào vở nháp bài 4, HS nào nhanh làm thêm bài 5.  - Chữa bài, nhận xét |
| - Bổ sung, chốt KQ – GDHS | - Nghe, đối chiếu Kq:  + Bài 4: 397g; Bài 4: 840g |
| **3. Củng cố, dặn dò:**  - Y/c nêu tác dụng của cân ?  - Nhận xét chung giờ học  - Dặn HS chuẩn bị bài giờ sau học. | - 2HS nêu.  - Nghe  - Nghe, thực hiện. |

---------------------------------------------------------

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 13**

**I. Mục Dtiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**§¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Lớp trưởng lên nêu mục tiêu buổi sinh hoạt.

Nêu ưu điểm :

- Trong tuần các bạn đi học đều, đúng giờ. Vệ sinh lớp học tương đối sạch sẽ.

Làm bài tập về nhà đầy đủ như bạn :…………………………………………………

-Hăng hái phát biểu như bạn : ………………………………………………………..

Nêu tồn tại :

- Còn có bạn lười trực nhật lớp : ……………………..

- Không làm bài, ôn bài : ………………………………

Trong lớp chưa chú ý nghe giảng : ………………………..

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình.....................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày / / 2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |